

Số: /BC-UBND

Bạch Thông, ngày tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2023

Thực hiện Công văn số 1408/UBND-NCPC ngày 13/03/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020. Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông báo cáo cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

Thực hiện Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn, UBND huyện Bạch Thông đã chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc kiểm soát thủ tục hành chính theo danh mục đã được UBND tỉnh công bố, đồng thời thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai, đầy đủ các quy định, danh mục thủ tục hành chính (DVCTT) thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, xã tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trụ sở UBND các xã, thị trấn.

Tổng số TTHC (DVCTT) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện là: 265, cấp xã: 110 thủ tục.

Thông báo số 262/TB-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện về thông báo danh mục DVCTT chỉ thực hiện tiếp nhận trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Bạch Thông; Thông báo số 269/TB-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện về thông báo danh DVCTT một phần cho phép nộp hồ sơ trực tuyến thuộc thẩm quyền của UBND huyện Bạch Thông.

2. Rà soát đánh giá, đơn giản hóa TTHC

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 03/02/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023. Hiện nay đang tiến hành rà soát, đánh giá các TTHC theo kế hoạch.

3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 0 ; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0; Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0

(Có biểu 5a gửi kèm)

4. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 1904 hồ sơ.

+ Số mới tiếp nhận trong kỳ: 1865 hồ sơ.

- + Số từ kỳ trước chuyển qua: 39 hồ sơ.
- Tổng số hồ sơ trực tuyến đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 306 hồ sơ.
 - + Số hồ sơ DVCTT toàn trình: 197 hồ sơ.
 - + Số hồ sơ DVCTT một phần cho phép nộp trực tuyến: 109 hồ sơ.
- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1837; trong đó, đúng hạn: 1837.
- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 67; trong đó, trong hạn: 67.

(Có biểu 6b kèm theo)

5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP:

UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc theo quy định, theo đó, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời hạn quy định, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Chỉ đạo cán bộ thực hiện các lĩnh vực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP đã tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thủ tục hành chính.

Ban hành Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP:

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 29/01/2021 kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, theo đó quy định nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, ngành, UBND các xã thị trấn, cơ quan phối hợp thực hiện các nhiệm vụ:

+ Kế hoạch triển khai Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, cơ quan chủ trì Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND, cơ quan phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã.

+ Kế hoạch truyền thông về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Cơ quan chủ trì Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND, cơ quan phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã.

+ Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực, thuộc thẩm quyền giải quyết để đảm bảo kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Cơ quan chủ trì Phòng văn hóa-TT huyện, cơ quan phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã.

+ Rà soát thống kê danh mục TTHC. Cơ quan chủ trì các phòng, ban, ngành, cơ quan phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND.

+ Chỉ đạo việc tiếp nhận tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh. Cơ quan chủ trì các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND. Cơ quan chủ trì các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND.

+ Kiểm soát chặt chẽ việc cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử bao gồm quá trình lập danh mục, rà soát, đơn giản hóa, lựa chọn các phương pháp cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để việc thực hiện có hiệu quả, thuận tiện cho người dùng, tránh lãng phí. Cơ quan chủ trì các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND.

+ Xây dựng mẫu kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử để đồng thời trả kết quả bản điện tử cho tổ chức, cá nhân tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân. Cơ quan chủ trì các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND.

+ Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang được quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy sang dữ liệu điện tử để tích hợp, chia sẻ, khai thác. Cơ quan chủ trì các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan phối hợp Phòng Văn hóa-TT huyện.

+ Triển khai chứng thực, bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Cơ quan chủ trì các Phòng Tư pháp, cơ quan phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã.

+ Đánh giá việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Cơ quan chủ trì các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện và UBND.

+ Kiểm tra, rà soát, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa, bảo đảm hoạt động tin cậy, liên tục, an toàn, kịp thời khắc phục sự cố của hệ thống khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Cơ quan chủ trì Phòng Văn hóa-TT huyện, cơ quan phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã.

(Có biểu II.08 gửi kèm)

7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 06/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn truyền thông về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2023. UBND huyện Bạch Thông đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 13/02/2023 và chỉ đạo các phòng ban, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tổ chức triển

khai thực hiện. Theo đó, xã, thị trấn đã triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và các thôn, phố tuyên truyền nội dung kế hoạch lồng ghép tại các cuộc họp, hội nghị tới toàn thể hội viên, đoàn viên và nhân dân.

8. Nội dung khác

Tham gia các lớp tập huấn: Tham gia các lớp tập huấn: tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu tại hệ thống thông tin báo cáo; tập huấn rà soát, lựa chọn tối đa thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo UBND huyện, cũng như công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn về công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện; việc triển khai, theo dõi, đánh giá công tác kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện theo đúng hướng dẫn của UBND tỉnh đồng thời công khai, niêm yết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

2. Hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời hạn quy định, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.

3. Công tác kiểm soát TTHC đã đem lại hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước, chất lượng phục vụ dịch vụ công ngày được nâng cao.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử:

- Việc tiếp nhận hồ sơ TTHC qua Dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế.
- Cơ sở vật chất chưa đảm bảo, một số xã trang thiết bị còn thiếu, chưa có máy photo, máy scan nên chất lượng phục vụ người dân chưa cao.
- Công chức đầu mối KSTTHC thường xuyên thay đổi kiêm nhiều công việc, việc nghiên cứu văn bản chưa sâu dẫn tới công tác báo cáo chưa kịp thời, chưa có báo cáo nên công tác tổng hợp báo cáo gặp khó khăn, chất lượng một số báo cáo chưa đảm bảo.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin của một số công chức cấp xã chưa đảm bảo ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

1. Thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo Thông tư số 02/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Duy trì và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông các cấp, chỉ đạo cán bộ làm đầu mối tích cực tham mưu thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính; Chỉ đạo công chức làm đầu mối thực hiện công tác kiểm soát thủ tục

hành chính nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, kịp thời cập nhật hồ sơ vào phần mềm theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm kế hoạch đề ra, thực hiện chế độ báo cáo thông tin đúng quy định.

4. Phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế của đơn vị trong năm 2023, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân cách thức nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia và cổng dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Các đơn vị cần quan tâm và đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua Dịch vụ công trực tuyến, cập nhật hồ sơ đầy đủ, đúng quy định vào phần mềm Một cửa điện tử. Đối với các trường hợp dễ xảy ra tình trạng hồ sơ quá hạn chủ động thực hiện công khai xin lỗi người dân theo quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2023 của UBND huyện Bạch Thông./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- CT, PCT UBND huyện;
- LĐ Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, HCMC.

**TM. ỦY NHÂN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Kim Oanh

Biểu số II.05a/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ
QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH
TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

- Đơn vị báo cáo: UBND huyện Bạch Thông

- Đơn vị nhận báo cáo: UBND tỉnh Bắc Kạn

Kỳ báo cáo: Quý I năm 2023

(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/03/2023)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 03 năm 2023
của UBND huyện Bạch Thông)

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN								Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính	
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3) =(4)+(5) =(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)= (9)+(10) =(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)= (14)+(15)	(14)	(15)	(16)
1	Nông nghiệp&PTNT	0					0					0			
2	Kế hoạch&ĐT	0					0					0			
3	Lĩnh vực xây dựng	0					0					0			
4	Lĩnh vực công thương	0					0					0			
5	Tài nguyên môi trường	0					0					0			
6	Tư pháp	0					0					0			
7	Lao động TB&XH	0					0					0			
8	Nội vụ	0					0					0			

9	Văn hóa	0					0					0			
10	Giáo dục & Đào tạo	0					0					0			
TỔNG CỘNG		0					0					0			

Biểu số II.06b/VPCP/KSTT TỔNG HỢP TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA UBND HUYỆN BẠCH THÔNG

Kỳ báo cáo: Quý I năm 2023

(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/03/2023)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 03 năm 2023 của UBND huyện Bạch Thông)

- Đơn vị báo cáo: UBND huyện Bạch Thông

- Đơn vị nhận báo cáo: UBND tỉnh Bắc Kạn

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
I. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND cấp huyện												
1	Nông nghiệp&PTNT											
2	Kế hoạch& Đầu tư											
-	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	7	7	0	0	7	0	7	0	0	0	0
-	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động hợp tác xã	6	6	0	0	6	0	6	0	0	0	0
3	Kinh tế & Hạ tầng											
-	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng	4	0	4	0	4	0	4	0	0	0	0

-	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước	1	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0
-	Lĩnh vực kinh doanh khí	2	1	0	1	2	0	2	0	0	0	0
4	Tài nguyên môi trường											
-	Lĩnh vực Đất đai	30	0	22	8	21	0	21	0	9	9	0
5	Tư pháp											
-	Lĩnh vực Hộ tịch	4	4	0	0	4	0	4	0	0	0	0
6	Lao động TB&XH											
-	Lĩnh vực Người có công	9	0	9	0	9	0	9	0	0	0	0
-	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	105	0	105	0	105	0	0	0	0	0	0
7	An toàn thực phẩm											
-	Lĩnh vực An toàn thực phẩm dinh dưỡng	1	0	0	1	1	0	1	0	0	0	0
8	Nội vụ											
-	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	37	37	0	0	31	0	31	0	6	6	0
9	Văn hóa											
-	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1	0
10	Giáo dục & Đào tạo											
-	Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	25	25	0	0	13	0	13	0	12	12	0

II. Tổng hợp tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của các UBND cấp xã												
1	Lao động TB&XH											
-	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	117	4	97	16	111	0	111	0	6	6	0
-	Lĩnh vực Trẻ em	1	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0
-	Lĩnh vực Người có công	12	0	11	1	9	0	9	0	3	3	0
2	Tư pháp											
-	Lĩnh vực Hộ tịch	300	113	186	1	300	0	300	0	0	0	0
-	Lĩnh vực Chứng thực	1048	99	949	0	1033	0	1033	0	15	15	0
3	Tài nguyên môi trường											
-	Lĩnh vực Đất đai	186	0	175	11	172	0	172	0	14	14	0
4	Văn Hóa-Thông tin											
-	Lĩnh vực Văn hóa	1	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0
5	Nội Vụ											
-	Lĩnh vực Tôn giáo chính phủ	1	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0
-	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	6	5	1	0	5	0	5	0	1	1	0
TỔNG CỘNG		1904	306	1559	39	1837	0	1837	0	67	67	0

Biểu số II.08/VPCP/KSTT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI ĐƠN VỊ BÁO CÁO: UBND huyện
TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA UBND HUYỆN BẠCH THÔNG Bạch Thông
Kỳ báo cáo: Quý I năm 2023
(Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/03/2023)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 03 năm 2023
của UBND huyện Bạch Thông)

Đơn vị báo cáo: UBND huyện
Bạch Thông

- Đơn vị nhận báo cáo: UBND tỉnh Bắc Kạn

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT Một phần			DVCTT Toàn trình			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
A	DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO							
B	DVCTT DO UBND TỈNH GIAO							
I	CÁC SỞ, BAN, NGÀNH							
II	CẤP HUYỆN							
1	Lĩnh vực GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	5	5	25	4	4	0	0
2	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	0	0	0	8	8	37	0
3	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	0	0	0	5	5	7	0
4	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã	0	0	0	16	16	6	0
5	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước	3	3	1	6	6	0	0
6	Lĩnh vực Kinh doanh khí	1	1	1	2	2	0	0
7	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	1	1	1	3	3	0	0
8	Lĩnh vực Hộ tịch	12	12	4	4	4	0	0

III	CẤP XÃ							
1	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	3	3	3	5	5	1	0
2	Lĩnh vực Trẻ em	0	0	0	3	3	1	0
3	Lĩnh vực Chứng thực	10	10	0	1	1	99	0
4	Lĩnh vực Hộ tịch	18	18	74	2	2	39	0
5	Lĩnh vực Văn hóa	2	2	0	1	1	1	0
6	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	0	0	0	5	5	5	0
7	Lĩnh vực Tôn giáo chính phủ	0	0	0	10	10	1	0
	TỔNG CỘNG			109			197	